

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22834203] - Điện tử ứng dụng và IoT (CCQ2315C)
CBGD: Nguyễn Thị Mai Lan (280032)

Số SV có mặt: 19
Số bài thi: 19
Số tờ giấy thi: 19

maich
NTMLan

maich
NTMLan

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2123150100	Mao Văn Cao	31/10/2005	CCQ2315A		cao	8,3	3,0	5,1
2	2122150080	Nguyễn Duy Cường	21/04/2004	CCQ2215C		Cao	5,0	5,0	5,0
3	2123150074	Vũ Huy Đà	23/03/2005	CCQ2315A		D	5,5	10,0	8,2
4	2123150087	Dương Thanh Đan	03/02/2003	CCQ2315A					
5	2123150076	Nguyễn Trịnh Phát Đạt	28/08/2005	CCQ2315A		D	7,5	4,0	5,4
6	2123150075	Nguyễn Đức Duy	08/07/2005	CCQ2315A		Duy	7,2	4,0	5,3
7	2123150090	Phạm Thế Duy	05/12/2005	CCQ2315A		D	6,7	4,5	5,4
8	2123150082	Võ Tùng Duy	24/04/2005	CCQ2315A		Duy	9,2	7,0	7,9
9	2122150036	Nguyễn Khắc Nam Hoàng	21/03/2004	CCQ2215A		Hoàng	5,0	5,0	5,0
10	2123150096	Trần Hoàng	24/05/2005	CCQ2315A		H	9,0	3,0	5,4
11	2123150083	Nguyễn Xuân Hùng	29/12/2005	CCQ2315A		Hùng	6,5	5,0	5,6
12	2123150095	Trần Vũ Quang Huy	13/09/2005	CCQ2315A		H	8,1	7,0	7,4
13	2123150099	Bùi Tấn Lộc	02/09/2003	CCQ2315B		Lộc	5,0	5,0	5,0
14	2123150078	Huỳnh Văn Phú	21/03/2005	CCQ2315B		Phú	7,3	3,5	5,0
15	2123150079	Nguyễn Thị Bích Quyên	22/01/2005	CCQ2315B		Quyên	10,0	7,5	8,5
16	2123150089	Cao Tấn Tài	16/01/2005	CCQ2315B		Tài	10,0	8,0	8,8
17	2123150085	Trần Quốc Thịnh	21/02/2005	CCQ2315B		T	8,2	8,5	8,4
18	2123150091	Nguyễn Xuân Thuyết	10/01/2003	CCQ2315B		T	7,3	3,5	5,0
19	2123150077	Nguyễn Phan Bảo Trọng	21/07/2005	CCQ2315B		Trọng	7,9	9,0	8,6
20	2123150084	Nguyễn Ngọc Tuyên	13/05/2004	CCQ2315B		T	7,9	3,0	5,0